

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HUẾ**

Bản án số: **247/2026/HS-ST**

Ngày: 26/8/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Vũ Tiến
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Đinh Xuân Diệm và ông Hồ Quốc Huy.
- **Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:** Ông Trương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế (Địa chỉ: Số F N, phường T, thành phố H) đã xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 215/2026/TLST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Viết H (tên gọi khác: R), sinh ngày 07/9/1997 tại thành phố H; căn cước công dân số: 046097005976; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn H, xã B, thành phố H; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Viết L (đã chết) và bà Ngô Thị N, sinh năm 1980; vợ là bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1997 (đã ly hôn); có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: có 02 tiền án:

- Năm 14/9/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 104/2021/HS-PT. Đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí; chưa được xóa án tích.

- Ngày 26/09/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 300/2023/HS-ST. Đã chấp hành xong hình phạt và án phí; chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2021, bị Công an thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Đã chấp hành vào ngày 18/5/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Hương Thủy cơ sở 2, Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Võ Tiến D, sinh năm 2000. Địa chỉ: Kiệt A B, phường T, thành phố H. Có mặt

Người làm chứng: Anh Hồ Đăng Quốc T1, sinh năm 2003. Địa chỉ: Số C P, phường A, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Viết H và anh Võ Tiến D có mối quan hệ là quen biết nhau ngoài xã hội và không có mâu thuẫn gì với nhau. Do nghi ngờ anh D nói xấu mình nên vào sáng ngày 16/01/2026, bị cáo H rủ anh D đến quán C tại địa chỉ: Số E L, phường T, thành phố H, để nói chuyện; khi đi H nhờ anh Hồ Đăng Quốc T1 điều khiển xe mô tô chở đến quán (khi đi H giấu 01 cây rựa trong áo khoác của mình, anh T1 không biết).

Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, H, anh T1 và anh D đến quán C thì gặp nhau rồi cùng ngồi uống cà phê, nói chuyện bình thường. Một lúc sau, H đi ra ngoài lấy cây rựa giấu trong áo khoác quay lại, đi đến từ phía sau anh D dùng rựa chém 01 nhát trúng vào phần vai cánh tay phải của anh D, bị bắt ngờ anh D chỉ kịp vùng bỏ chạy về hướng bờ sông thì bị ngã ở bậc cầu thang, H đến dùng rựa chém nhiều nhát trúng vào phần hông trái, bàn chân phải, khuỷu trái và gối trái của anh D; anh D tiếp tục bỏ chạy thì H cầm rựa đuổi theo sau, cùng lúc này anh T1 chạy đến can ngăn và ôm H lại thì H cầm rựa bỏ đi khỏi hiện trường.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Viết H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nói trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) cây rựa dài 70cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen - xám, trên có dòng chữ "T.ĐẠT.BĐ"; có một lưỡi sắc, mũi quắm nhọn, sóng rựa cong; lưỡi dài 31,5cm, rộng nhất 5,2cm. Phần cán bằng gỗ màu xám, có dạng trụ tròn đường kính 03cm, dài 38,5cm; phần tiếp giáp với lưỡi có bọc một vòng kim loại màu xám xanh dài 9,2cm, trên vòng kim loại có chốt kim loại đường kính 0,7cm.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 16/26/KLTTCT ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y thành phố H kết luận thương tích của Võ Tiến D như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Vết thương vai cánh tay phải: 1%.

+ Vết thương và vết mổ cẳng tay phải: 1%+1%.

+ Gãy xương trụ phải: 8%.

+ Tổn thương bó mạch thần kinh trụ đang điều trị, chưa đánh giá di chứng chức năng: 11%.

- + Vết thương mông trái: 1%
- + Vết thương bàn chân phải: 1%
- + Các tổn thương rách da xây xát vùng hạ sườn, khuỷu trái và gối trái đang còn điều trị chưa đánh giá.

Hiện tại nạn nhân đang điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng.

2. Kết luận: ... xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Tiến D tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm)...”.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 94/26/KLTTCT ngày 25 tháng 03 năm 2026, Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y thành phố H kết luận giám định bổ sung thương tích của Võ Tiến D như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

- + Vết sẹo nhỏ trên ngoài vai cánh tay phải: 1%.
- + Vết sẹo lớn 1/3 dưới cẳng tay phải về phía trụ: 3%.
- + Gãy hở xương trụ tay phải đã điều trị phẫu thuật: 8%
- + Mề xương quay phải: 1%
- + Tổn thương đứt gân gấp - duỗi, thần kinh trụ phải đã điều trị phẫu thuật khâu nối, hiện tại còn tê bì các ngón tay 3,4,5 và cơ lực cổ bàn tay trái: 13%.
- + Vết sẹo lớn gan bàn chân phải: 3%.
- + Vết biến đổi sắc tố da sau khuỷu tay trái: 0,5%
- + Vết biến đổi sắc tố da ngoài gối trái: 0,5%.
- + Vết sẹo trung bình mông trái: 2%.
- + Tổn thương xây xát vùng hạ sườn hiện đã lành không dấu vết: 0%.

2. Kết luận: ... tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Tiến D tại thời điểm giám định là: 28% (hai mươi tám phần trăm)...”.

* Tại Kết luận giám định số: 81/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố H kết luận:

“1. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 01 (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm O.

2. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 02 (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người, nhóm O.

3. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 03 (ký hiệu M) gửi giám định là máu người, nhóm O.

4. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 04 (ký hiệu M4) gửi giám định là máu người, nhóm O.

5. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 05 (ký hiệu M5) gửi giám định là máu người, nhóm O.

6. Trên cây rựa có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ ghi thu của Lê Viết H (ký hiệu M6) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

7. Mẫu máu lòng ghi thu của Võ Tiến D, sinh năm 2000 gửi giám định thuộc nhóm O...”.

Tại Kết luận giám định số: 416/KL-KTHS ngày 23/3/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Cây rựa có đặc điểm nêu trên gửi giám định thuộc chủng loại dao sắc nhọn của Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1...”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự; Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lê Viết H phải chấp hành hình phạt tù từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/01/2026).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Tiến D yêu cầu bị cáo Lê Viết H phải bồi thường thiệt hại về dân sự với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Tuy nhiên anh Võ Tiến D chưa cung cấp được tài liệu thể hiện mình bị thiệt hại những gì với số tiền cụ thể bao nhiêu. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự, tách riêng phần giải quyết trách nhiệm dân sự bằng vụ án dân sự khác khi anh Võ Tiến D có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây rựa dài 70cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen - xám, trên có dòng chữ "T.ĐẠT.BĐ"; có một lưỡi sắc, mũi quắm nhọn, sóng rựa cong; lưỡi dài 31,5cm, rộng nhất 5,2cm. Phần cán bằng gỗ màu xám, có dạng trụ tròn đường kính 03cm, dài 38,5cm; phần tiếp giáp với lưỡi có bọc một vòng kim loại màu xám xanh dài 9,2cm, trên vòng kim loại có chốt kim loại đường kính 0,7cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Viết H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 16/01/2026, tại quán C ở địa chỉ E L, phường T, thành phố H; Lê Viết H đã tái phạm, chưa được xóa án tích, lại có hành vi cố ý sử dụng rựa là vũ khí quân dụng, chém anh Võ Tiến D, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% (Hai mươi tám phần trăm).

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế truy tố bị cáo Lê Viết H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm minh, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Lê Viết H có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Viết H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và hiện đang nuôi 03 người con dưới 15 tuổi nên được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho cả hai tội danh nêu trên.

[5]. Về hình phạt: Sau khi xem xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân, trở thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng số tiền quá lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, anh Võ Tiến D chưa cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để xác định được các yêu cầu bồi thường cụ thể. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tách phần giải quyết trách nhiệm dân sự bằng một vụ án khác về dân sự khi anh Võ Tiến D có yêu cầu.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) cây rựa dài 70cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen - xám, trên có dòng chữ "T.ĐẠT.BĐ"; có một lưỡi sắc, mũi quắm nhọn, sóng rựa cong; lưỡi dài 31,5cm, rộng nhất 5,2cm. Phần cán bằng gỗ màu xám, có dạng trụ tròn đường kính 03cm, dài 38,5cm; phần tiếp giáp với lưỡi có bọc một vòng kim loại màu xám xanh dài 9,2cm, trên vòng kim loại có chốt kim loại đường kính 0,7cm; là hung khí phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên xét thấy cần phải tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với anh Hồ Đăng Quốc T1, trong quá trình điều tra và thẩm tra tại phiên tòa xác định anh T1 không có vai trò đồng phạm trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xét.

[10]. Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Viết H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Viết H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

[2]. Về hình phạt:

- Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Viết H 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Viết H 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự; Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lê Viết H phải chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/01/2026).

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Được giải quyết bằng một vụ án khác về dân sự khi anh Võ Quốc D1 có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Viết H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây rựa dài 70cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen - xám, trên có dòng chữ "T.ĐẠT.BĐ"; có một lưỡi sắc, mũi quắm nhọn, sóng rựa cong; lưỡi dài 31,5cm, rộng nhất 5,2cm. Phần cán bằng gỗ màu xám, có dạng trụ tròn đường kính 03cm, dài 38,5cm; phần tiếp giáp với lưỡi có bọc một vòng kim loại màu xám xanh dài 9,2cm, trên vòng kim loại có chốt kim loại đường kính 0,7cm.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 151/PNK ngày 04/9/2026 của P trại tạm giam Hương T, thành phố H).

[6]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1–Huế
- Phòng PV06 CA TP.Huế;
- CQĐT CA TP.Huế;
- CQ THAHS CA TP.Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Huế;
- CQ THADS thành phố Huế
- Bị cáo;
- TTG Công an thành phố Huế;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Tiến